

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ

QUẢN LÝ CÔNG TÁC PCCC

Tên cơ sở : TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A
Chủ quản : ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM HƯNG
Địa chỉ : XÃ TAM HƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Điện thoại : 0984.330871 - 0392.679971
Fax, Email: mntamhunga-to@hanoiedu.vn

Tam Hưng, tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

LẬP HỒ SƠ THEO DÕI QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG PCCC

(Trích Mục I, Thông tư số 149/2020/TT-BCA, ngày 31/12/2020 của Bộ Công an)

1. Hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy và chữa cháy gồm:

- a) Quy định, nội quy, quy trình, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng cháy và chữa cháy;
 - b) Văn bản thẩm duyệt, nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (nếu có); giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy (nếu có);
 - c) Phiếu phân loại cơ sở về phòng cháy và chữa cháy;
 - d) Quyết định thành lập đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội dân phòng kèm theo danh sách những người đã qua huấn luyện Phòng cháy và chữa cháy.
 - đ) Phương án chữa cháy đã được phê duyệt;
 - e) Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy; các văn bản đề xuất, kiến nghị về công tác phòng cháy và chữa cháy; Biên bản vi phạm và Quyết định liên quan đến xử lý vi phạm về phòng cháy và chữa cháy (nếu có);
 - g) Các sổ theo dõi về công tác tuyên truyền, bồi dưỡng huấn luyện nghiệp vụ và hoạt động của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, đội dân phòng; sổ theo dõi phương tiện phòng cháy và chữa cháy;
 - h) Thống kê, báo cáo về phòng cháy và chữa cháy; hồ sơ vụ cháy (nếu có).
2. Hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy và chữa cháy phải bổ sung thường xuyên và kịp thời.
3. Hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy và chữa cháy do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở chỉ đạo lập và lưu giữ.
- Có báo cáo bằng văn bản ký đóng dấu của người đại diện trước pháp luật.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THỐNG KÊ
TÀI LIỆU PCCC CÓ TRONG HỒ SƠ**

TT	TÀI LIỆU	NGÀY, THÁNG, NĂM	SỐ	GHI CHÚ
1	Phiếu phân loại cơ sở về PCCC			
2	Quyết định thành lập Ban chỉ huy PCCC, Đội PCCC cơ sở			
3	Danh sách Đội PCCC cơ sở			
4	Quyết định ban hành nội quy PCCC			
5	Nội quy, quy định về PCCC			
6	Nội quy sử dụng điện			
7	Nội quy phòng cháy kho vật tư			
8	Bảng thống kê phương tiện PCCC			
9	Phiếu thống kê phương tiện PCCC			
10	Phương án chữa cháy			
11	Sổ theo dõi phương tiện PCCC			
12	Danh sách lực lượng PCCC được huấn luyện nghiệp vụ PCCC(Có giấy chứng nhận kèm theo)			
13	Sổ theo dõi công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC			
14	Kế hoạch thực tập phương án chữa cháy			
15	Biên bản họp rút kinh nghiệm về học tập và thực tập			
16	Báo cáo về phòng cháy và chữa cháy			
17	Biên bản kiểm tra an toàn về PC&CC			
18	Dự trù kinh phí cho các hoạt động PC&CC năm 2025			
19				
20				

UBND XÃ TAM HƯNG
TRƯỜNG MN TAM HƯNG A

Đơn vị: **Trường mầm non Tam Hưng A**

Cán bộ quản lý: **Nhữ Thị Thủy**

Ngày lập:

08

8

2025

PHIẾU QUẢN LÝ CƠ SỞ VỀ PCCC

1. Loại sơ sở: Cơ sở giáo dục mầm non công lập.

2. Số phiếu:

3. Tên Cơ sở: **Trường mầm non Tam Hưng A**

Email: mntamhunga-to@hanoiedu.vn . Webside: mntamhunga.thanhoai.edu.vn

4. Năm thành lập: **2006**

Điện thoại: 0984.330871

5. Địa chỉ: Xã Tam Hưng, Thành phố Hà Nội.

6. Thuộc: xã Tam Hưng, Thành phố Hà Nội.

7. Họ và tên người đứng đầu Cơ sở: **Nhữ Thị Thủy** . Điện thoại: 0984.330871 - 0392679971

8. Cơ quan quản lý trực tiếp: Ủy ban nhân dân xã Tam Hưng.

9. Cấp quản lý hành chính: - Cấp Thành phố: TP Hà Nội

10. Hình thức đầu tư: - Trong nước: ☒ -Nước ngoài: ☐ -Liên doanh với nước ngoài: ☐

11. Thuộc thành phần kinh tế: Nước đầu tư:

12. Cơ sở thuộc hệ:

- Loại hình hoạt động: Chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non

- Thuộc ngành, lĩnh vực: Giáo dục và đào tạo

13. Việc thực hiện quy định về mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (BHCNBB):

- Cơ sở thuộc diện phải mua BHCNBB: ☐ + Đã mua: ☒ + Chưa mua: ☐

- Cơ sở thuộc không diện phải mua BHCNBB: ☐ + Có mua BHCNBB: ☒

14. Việc thực hiện quy định và cấp GCN đủ điều kiện về PCCC:

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày cấp	Cơ quan cấp	Ghi chú

15. Các thông số về tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác PCCC của các hạng mục trong Cơ sở:

STT	Tên công trình, nhà, xưởng, kho, bãi	Hạng sản xuất	Bậc chịu lửa	Quy mô				Chất cháy chủ yếu		Ghi chú
				Diện tích (m ²)	Khối tích (m ³)	Số tầng	Số phòng, giường, số hộ, kinh doanh, số chỗ ngồi	Tên chất cháy	Khối lượng m ³	
1										
3										
3										
Tổng										

16. Lực lượng PCCC Cơ sở:

Tổng số: 55 người. Số người được HLNVPCCC: 55 người

- Trong giờ làm việc có: 52 người
- Ngoài giờ làm việc có: 03 người
- Họ tên đội trưởng đội PCCC Cơ sở: **Lê Huy Thắng**
- Bộ phận công tác: Nhân viên Bảo vệ
- Điện thoại di động: **0989.424932.**

17. Phương tiện phòng cháy và chữa cháy:

STT	Tên, loại phương tiện PCCC	Số lượng	Tình trạng hoạt động				Vị trí bố trí, lắp đặt
			Tốt	Trung bình	kém	Hư hỏng	
1	Bình CO2	10	x				Tại bếp ăn tập thể và hiên nhà của các khu
2	Bình bột	20	x				Tại bếp ăn tập thể và hiên nhà của các khu
3	Xô	20	x				Tại các lớp, văn phòng và nhà bếp
4	Cát	10m ³	x				Sân trường của 2 khu.
5	Chăn	10	x				Kho của 2 khu trường.
6	Dây dẫn nước	300m	x				Hiên của 2 khu trường

18. Nguồn nước chữa cháy:

STT	Tên nguồn nước (Bể chứa, nguồn nước đô thị, ao hồ, sông, suối)	Vị trí		Khối tích (m ³) cơ sở hợp lấy nước từ đường ống cấp nước đô thị thì ghi đường kính ống (mm)	Khả năng hút nước	
		Trong Cơ sở	Ngoài Cơ sở (ghi khoảng cách từ nguồn nước đến Cơ sở là bao nhiêu km)		Xe chữa cháy	Máy bơm chữa cháy
1	Bể chứa	x		150m ³		x
2	Hồ nước			5.000m ³	x	
3						
4						
5						
6						

19. Công tác tuyên truyền, huấn luyện và bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung tuyên truyền huấn luyện, và bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC	Thời lượng (Giờ)	Số lượng đối tượng tham gia				Số lượng Giấy CN HLNVPCCC được cấp
				Lực lượng PCCC Cơ sở	Cán bộ, quản lý, lãnh đạo	Người lao động	Đối tượng khác	
1								
2								
3								
4								
5								

20. Công tác kiểm tra về PCCC:

- Cơ sở thuộc diện kiểm tra: + 2 lần/năm: ☒

STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Chế độ kiểm tra		STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Chế độ kiểm tra		STT	Chế độ kiểm tra	Chế độ kiểm tra	
		Định kỳ	đột xuất			Định kỳ	đột xuất			Định kỳ	đột xuất
1				6				11			
2				7				12			
3				8				13			
4				9				14			
5				10				15			

21. Công tác xử lý vi phạm về PCCC:

STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Hành vi vi phạm quy định về PCCC	Đối tượng vi phạm	Biện pháp xử lý					
				Cảnh cáo	Phạt tiền (tr.đồng)	Tạm đình chỉ		đình chỉ	Biện pháp xử lý khác
						Ngày tạm phục hồi	Ngày phục hồi		

22. Công tác xây dựng, thực tập phương án chữa cháy:

- Ngày, tháng, năm xây dựng phương án: Cơ quan phê duyệt:

- Thực tập phương án :

STT	Ngày, tháng, năm kiểm tra	Tình huống thực tập	Lực lượng, số lượng tham gia		Phương tiện tham gia		Đánh giá kết quả		
			Lực lượng	Số lượng	Lực lượng	Số lượng	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt yêu cầu

23. Tình hình cháy, nổ:

STT	Giờ, ngày, tháng, năm xảy ra cháy	Nơi xảy ra cháy, nổ	Nguyên nhân cháy, nổ	Thiệt hại			Công tác xử lý sau vụ cháy	
				Về người		Tài sản (tr.đồng)	Xử lý hành chính	Khởi tố vụ án
				Chết	Bị thương			

24. Những thay đổi của Cơ sở có liên quan đến công tác PCCC:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi (Công năng, xây dựng mở rộng, cải tạo)	Ghi chú

Tam Hưng, ngày 11 tháng 8 năm 2025
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

Tam Hưng, ngày 08 tháng 8 năm 2025
CÁN BỘ LẬP PHIẾU

Nhữ Thị Thủy

Lê Thị Hoan

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Ban chỉ huy phòng cháy và chữa cháy
Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TAM HUNG A

Căn cứ Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số Điều Luật phòng cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*”;

- Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở;
- Theo đề nghị của Ban giám hiệu trường mầm non Tam Hưng A;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I: Nay kiện toàn Ban chỉ huy PCCC cơ sở Trường mầm non Tam Hưng A xã Tam Hưng gồm 20 ông (bà) có tên trong danh sách (*kèm theo*).

Điều II: Ban chỉ huy PCCC cơ sở có nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo đội PCCC cơ sở tổ chức hoạt động phòng cháy chữa cháy, tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ PCCC, lập và thực tập phương án chữa cháy của cơ sở, quản lý trang thiết bị PCCC, dự trù kinh phí cho hoạt động PCCC hàng năm.
2. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, tham gia các hoạt động PCCC khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
3. Chỉ đạo đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Tổ chức lập và lưu giữ hồ sơ về PCCC của cơ sở theo quy định.
4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết các hoạt động về PCCC của cơ sở, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định về PCCC, khen thưởng, kỷ luật những trường hợp vi phạm các quy định về PCCC.

Điều III: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (bà) có tên tại Điều I và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã, Phòng VH-XH xã T.Hưng (để b/c);
- Đội CC&CNCH khu vực số 33 (để b/c);
- Như Điều III (để t/h);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

UBND XÃ TAM HƯNG
TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

DANH SÁCH
BAN CHỈ HUY PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Trường mầm non Tam Hưng A

*(Ban hành kèm theo QĐ số: 216/QĐ-MNTHA ngày 08 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng trường mầm non Tam Hưng A)*

STT	Họ và tên	Chức vụ công tác	Phân công nhiệm vụ
1	Nhữ Thị Thủy	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Lê Thị Hoan	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban
3	Nguyễn Thị Liên	Phó Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban
4	Lê Huy Thắng	NVBV khu Song Khê	Thành viên
5	Tạ Văn Duy	NVBV khu Đại Thanh	Thành viên
6	Cao Văn Long	NVBV khu Hưng Giáo	Thành viên
7	Bùi Chí Công	NVBV khu Hưng Giáo	Thành viên
8	Nguyễn Thị Liên	GV-TT khu H.Giáo	Thành viên
9	Trịnh Thị nhân	GV-TP khu H.Giáo	Thành viên
10	Lê Thị Hảo	GV-TT khu Đại Thanh	Thành viên
11	Nguyễn Thị Văn	GV-TP khu Đại Thanh	Thành viên
12	Nguyễn Thị Thoa	GV-TT khu Song Khê	Thành viên
13	Kiều Bích Thủy	GV-TP khu Song Khê	Thành viên
14	Lê Hồng Thuý	GV-B.Thư chi đoàn TN	Thành viên
15	Phạm Thị Hường	GV-PBT chi đoàn TN	Thành viên
16	Tào Thị Hiền	TT Tổ chuyên môn GD	Thành viên
17	Bùi Thị Hiền (1992)	TP Tổ chuyên môn GD	Thành viên
18	Tào Thị Nga	TT Tổ Nuôi dưỡng	Thành viên
19	Nguyễn Thị Nga	TT Tổ Văn phòng	Thành viên
20	Đỗ Thị Hồng Vân	NVYT-Thủ quỹ-Thủ kho	Thành viên

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định trách nhiệm trong công tác phòng cháy và chữa cháy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

Căn cứ Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều Luật phòng cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*”;

- Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở;
- Theo đề nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường MN Tam Hưng A,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay quy định chế độ trách nhiệm về công tác phòng cháy và chữa cháy (PCCC) tại trường mầm non Tam Hưng A như sau: PCCC là trách nhiệm, nghĩa vụ của mọi cán bộ công nhân viên trong trường mầm non Tam Hưng A và khách đến liên hệ công tác, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về công tác PCCC, đảm bảo an toàn khu vực được giao quản lý và thực hiện tốt nhiệm vụ an toàn cháy, nổ chung của cơ sở.

Điều 2: Trên cơ sở chương trình, kế hoạch và những quy định về công tác phòng cháy và chữa cháy của Nhà nước, trường mầm non Tam Hưng A đã ban hành, các bộ phận và mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường có trách nhiệm thực hiện tốt và đảm bảo an toàn PCCC.

Điều 3: Thành tích trong hoạt động PCCC của các bộ phận (các tổ, các bộ phận chuyên môn) trực thuộc nhà trường là một trong những tiêu chí đề xuất khen thưởng hàng năm. Nếu để xảy ra cháy, nổ ở bộ phận nào, thì tùy thuộc mức độ thiệt hại bộ phận đó chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật.

Điều 4: Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tình hình hoạt động về công tác PCCC, định kỳ thống kê, báo công tác PCCC theo quy định.

Điều 5: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Ban chỉ huy PCCC, các bộ phận và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã, Phòng VH-XH xã T.Hưng (để b/c);
- Đội CC&CNCH khu vực số 33 (để b/c);
- Như Điều 5 (để t/h);
- Lưu VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

HƯỚNG DẪN

Lập và số lượng đội viên Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở

(Trích Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020)

TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ CỦA ĐỘI PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY CƠ SỞ

a. Biên chế của đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở được quy định như sau:

- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có dưới 10 người thường xuyên làm việc thì tất cả những người làm việc tại cơ sở đó là thành viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở và do những người lãnh đạo cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới đó làm đội trưởng, đội phó;
- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có từ 10 người đến 50 người thường xuyên làm việc thì biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu là 10 người, trong đó có 1 đội trưởng và các đội phó giúp việc;
- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có trên 50 người đến 100 người thường xuyên làm việc thì biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu là 15 người, trong đó có 1 đội trưởng và các đội phó giúp việc;
- Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới có trên 100 người thường xuyên làm việc thì biên chế của đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu là 25 người, trong đó có 1 đội trưởng và các đội phó giúp việc;
- Phương tiện giao thông cơ giới, cơ sở có nhiều phân xưởng, bộ phận làm việc độc lập hoặc làm việc theo ca thì mỗi bộ phận, phân xưởng, mỗi ca làm việc có 1 tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở; biên chế của tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở tối thiểu từ 5 đến 7 người, trong đó có 1 tổ trưởng và các tổ phó giúp việc.

b. Cán bộ, đội viên đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở là những người thường xuyên làm việc tại cơ sở hoặc trên phương tiện giao thông cơ giới đó.

c. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới ra quyết định bổ nhiệm đội trưởng, đội phó đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở, Tổ trưởng, Tổ phó Tổ phòng cháy và chữa cháy cơ sở.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

Căn cứ Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều Luật phòng cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*”;

- Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở;
- Theo đề nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường MN Tam Hưng A;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I: Nay thành lập Đội PCCC cơ sở trường mầm non Tam Hưng A gồm có 10 người (*có sách kèm theo*).

Điều II: Đội PCCC cơ sở có nhiệm vụ:

1. Đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về PCCC.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy chữa cháy; xây dựng phong trào quần chúng tham gia phòng cháy và chữa cháy.
3. Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy.
4. Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.
5. Xây dựng phương án, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có cháy xảy ra; tham gia chữa cháy ở địa phương, cơ sở khác khi có yêu cầu.

Điều III: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (bà) có tên tại Điều I và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND xã, Phòng VH-XH xã T.Hưng (để b/c);
- Đội CC&CNCH khu vực số 33 (để b/c);
- Như Điều I (để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

UBND XÃ TAM HƯNG
TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

DANH SÁCH ĐỘI PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY CƠ SỞ
TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A - XÃ TAM HƯNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 218/QĐ-PCCC-MNTHA, ngày 08/8/2025)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Bộ phận công tác	Chức danh
1.	Lê Huy Thắng	1983	Nam	NVBV khu Song Khê	Đội trưởng
2.	Lê Thị Hoan	1972	Nữ	Phó Hiệu trưởng	Đội phó
3.	Đỗ Thị Hồng Vân	1974	Nữ	GV-TT khu H.Giáo	Đội viên
4.	Lê Thị Kim Uyên	1980	Nữ	GV-TP khu H.Giáo	Đội viên
5.	Lê Thị Hảo	1972	Nữ	GV-TT khu Đại Thanh	Đội viên
6.	Phạm Thị Hằng	1977	Nữ	GV-TP khu Đại Thanh	Đội viên
7.	Nguyễn Thị Thoa	1972	Nữ	GV-TT khu Song Khê	Đội viên
8.	Trịnh Thị Nhân	1983	Nữ	GV-TP khu Song Khê	Đội viên
9.	Nguyễn T Minh Thư	1985	Nữ	NV-TP Tổ nuôi dưỡng	Đội viên
10.	Tào Thị Nga	1982	Nữ	TT Tổ Nuôi dưỡng	Đội viên

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Nội quy phòng cháy và chữa cháy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

Căn cứ Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều Luật phòng cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013; Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*”;

- Căn cứ tình hình thực tế về công tác PCCC của cơ sở;
- Theo đề nghị của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường MN Tam Hưng A,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều I: Nay ban hành kèm theo Quyết định này: Nội quy phòng cháy chữa cháy cơ quan, Nội quy sử dụng điện, Nội quy phòng cháy kho vật tư (có các nội quy kèm theo).

Điều II: Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Toàn thể cán bộ công nhân viên trong trường mầm non Tam Hưng A chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhân:

- UBND xã, Phòng VH-XH xã T.Hưng (để b/c);
- Đội CC&CNCH khu vực số 33 (để b/c);
- Như Điều II (t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Ban hành kèm theo QĐ số 219/QĐ-PCCC-MNTHA, ngày 08 tháng 8 năm 2025)

Để bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản và trật tự an ninh trong cơ quan, trường mầm non Tam Hưng A quy định Nội quy phòng cháy chữa cháy như sau:

Điều 1: Phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ và trách nhiệm của toàn thể cán bộ, công nhân viên chức, kể cả những người khách đến quan hệ công tác.

Điều 2: Cấm sử dụng lửa, củi, đun nấu, hút thuốc trong kho và nơi cấm lửa.

Điều 3: Cấm câu, mắc, sử dụng điện tùy tiện, hết giờ làm việc phải kiểm tra và tắt đèn quạt và các thiết bị điện khác trước khi ra về. Không:

- Dùng các vật liệu dẫn điện khác thay cầu chì.
- Dùng dây điện cắm điện trực tiếp vào ổ cắm.
- Để các chất dễ cháy gần cầu chì, bảng điện và dây dẫn điện.
- Để xăng, dầu và các chất dễ cháy trong phòng làm việc.
- Sử dụng bếp điện bằng dây may - so, thắp hương trong phòng làm việc.

Điều 4: Sắp xếp vật tư, hàng hoá, phương tiện trong kho phải gọn gàng, sạch sẽ, xếp riêng từng loại có khoảng cách ngăn cháy, xa mái, xa tường để tiện kiểm tra và cứu chữa khi cần thiết.

Điều 5: Khu vực để ô tô, xe máy phải gọn gàng, có lối đi lại, khi đỗ xe phải hướng đầu xe ra ngoài.

Điều 6: Không để các chướng ngại vật trên các lối đi lại, hành lang, cầu thang.

Điều 7: Phương tiện dụng cụ chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy và thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng theo quy định, không ai được lấy sử dụng vào việc khác.

Điều 8: Tập thể, cá nhân nào thực hiện tốt quy định này sẽ được khen thưởng, nếu vi phạm thì tùy thuộc mức độ mà bị xử lý theo quy định của pháp luật./.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY SỬ DỤNG ĐIỆN

(Ban hành kèm theo QĐ số 219/QĐ-PCCC-MNTHA, ngày 08 tháng 8 năm 2025)

Điều 1: Toàn thể cán bộ công nhân viên trong Trường mầm non Tam Hưng A, phải thực hiện tiết kiệm điện ở nơi mình làm việc. Đi ra ngoài, hết giờ làm việc hoặc trước khi ra về phải cắt điện đối với mọi thiết bị tiêu thụ điện.

Điều II: Cấm dùng các đồ điện cá nhân để đun nấu, sưởi sấy...thường xuyên kiểm tra an toàn điện để tránh các sự cố gây cháy nổ do điện. Cấm để trang thiết bị điện phát nhiệt gần đồ vật dễ cháy, nổ.

Điều III: Không đấu nối làm thay đổi hệ thống điện, bộ phận nào có nhu cầu sử dụng điện như chiếu sáng, ổ cắm hoặc dùng thêm thiết bị điện có công suất lớn phải báo cáo người có trách nhiệm bố trí thợ sửa chữa.

Điều IV: Các trang thiết bị điện phải được kiểm tra, bảo trì theo quy định, bảo đảm tiêu chuẩn an toàn về điện và không gây nguy hiểm cho người sử dụng. Các nhánh đường dây dẫn điện phải bảo đảm các điều kiện về an toàn điện, mỹ quan và không cản trở hoạt động của các phương tiện giao thông, cứu thương, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Điều V: Khi hệ thống điện có sự cố chập, cháy, mất điện, không được tự ý sửa chữa, phải cắt điện và báo cáo ngay cho người có trách nhiệm đến sửa chữa. Cá nhân sử dụng điện có trách nhiệm tổ chức kiểm tra an toàn hệ thống điện của mình, kịp thời phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ gây sự cố, tai nạn về điện.

Trên đây là quy định việc sử dụng điện, mọi người phải nghiêm túc thực hiện. Ai vi phạm để xảy ra các sự cố về điện tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý theo qui định hiện hành.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY PHÒNG CHÁY KHO VẬT TƯ

(Ban hành kèm theo QĐ số 219/QĐ-PCCC-MNTHA, ngày 08 tháng 8 năm 2025)

Điều 1: Cấm dùng lửa hút thuốc, thắp hương thờ cúng, đun bếp, kể cả bếp điện trong và xung quanh khu vực kho. Những người không có nhiệm vụ không được vào kho.

Điều II: Vật tư hàng hoá trong kho phải để gọn gàng, thành từng lô riêng biệt, cách xa đường dây dẫn điện, bảng điện, bóng điện ít nhất 0,5 mét.

Điều III: Thủ kho không được tự ý sửa chữa, đấu nối làm thay đổi hệ thống điện, hệ thống điện hư hỏng phải báo cho người có trách nhiệm sửa chữa thay thế.

Điều IV: Các phương tiện chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy, thường xuyên được kiểm tra, lau chùi bảo quản. Cấm mang phương tiện chữa cháy đi làm việc khác.

Điều V: Trước và sau giờ làm việc thủ kho phải kiểm tra hàng hoá vật tư, cắt điện, đóng cửa trước khi ra về. Khi kiểm tra kho phát hiện có vấn đề gì nghi vấn phải báo cáo ngay cho người có trách nhiệm.

Điều VI: Mọi người phải nghiêm túc thực hiện nội quy phòng cháy kho vật tư. Ai vi phạm tùy theo mức độ nặng nhẹ sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành./.

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

BẢNG THỐNG KÊ PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Mẫu PC6
BH kèm theo TT số: 149/2020/TT-
BCA ngày 31/12/2020

[illegible]

Tam Hưng, ngày 08 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU THỐNG KÊ PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY
Trường mầm non Tam Hưng A

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	ĐVT	SỐ LƯỢNG	CHẤT LƯỢNG
1	Thang tre	Chiếc	2	Tốt
2	Bình CO2	Bình	10	Tốt
3	Xô xách nước	Chiếc	20	Tốt
4	Máy phát điện	Chiếc	01	Tốt
5	Cát	M ³	10	Tốt
6	Chăn	Chiếc	10	Tốt
7	Ông dẫn nước	Mét	250	Tốt
8	Bình bột	Bình	20	Tốt
9	Dây dẫn điện	Mét	250	Tốt
10	Vòi chữa cháy	Chiếc	5	Tốt
11	Hệ thống máy tự động	Hệ thống	1	Tốt

Tam Hưng, ngày 08 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

**KẾ HOẠCH DỰ TRÙ KINH PHÍ
CHO CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ PCCC NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ Điều 20, Luật PCCC ban hành ngày 29/06/2001 và Điều 9; Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ “*Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC*”; Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Luật PCCC ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi bổ sung một số Điều luật về PCCC ngày 22/11/2013;

Trường mầm non Tam Hưng A xây dựng kế hoạch dự trù kinh phí để thực hiện công tác PCCC năm học 2025 - 2026 như sau:

TT	Nội dung hoạt động PCCC	Số tiền dự trù	Ghi chú
1	- Kinh phí tổ chức huấn luyện và hội thao PCCC	10.000.000 ^d	
2	- Kinh phí tổ chức lập chỉnh lý phương án chữa cháy	1.000.000 ^d	
3	- Kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị PCCC	15.000.000 ^d	
4	- Kinh phí bảo dưỡng định kỳ phương tiện chữa cháy	2.000.000 ^d	
5	- Kinh phí xây dựng phương án PCCC	3.000.000 ^d	
6	- Kinh phí thực tập phương án chữa cháy	8.000.000 ^d	
Tổng cộng		39.000.000^d	

(Bằng chữ: Ba mươi chín triệu đồng chẵn).

Đề nghị Hiệu trưởng trường mầm non Tam Hưng A duyệt kinh phí để Đội PCCC cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy./.

HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nhữ Thị Thủy

Lê Thị Hoan

BẢN CAM KẾT

Đảm bảo an toàn trong công tác phòng cháy, chữa cháy

Kính gửi: Đội chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khu vực số 33, xã Thanh Oai.

Tên cơ sở ký cam kết: Trường mầm non Tam Hưng A.

Địa chỉ: Xã Tam Hưng, Thành phố Hà Nội.

Để bảo vệ an toàn tài sản, tính mạng người lao động và đảm bảo an toàn PCCC chung, chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, yêu cầu về PCCC sau đây:

1. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về phòng cháy chữa cháy, các điều kiện về an toàn về PCCC đối với cơ sở cụ thể là:

a) Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của cơ sở.

b) Có quy định phân công chức trách, nhiệm vụ công tác PCCC trong cơ sở và tổ chức thực hiện.

c) Có văn bản đã thẩm duyệt về PCCC đối với công trình thuộc diện phải thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về PCCC.

d) Hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện, hệ thống chống sét, nơi sử dụng lửa, phát sinh nhiệt phải đảm bảo an toàn về PCCC.

đ) Có quy trình kỹ thuật an toàn về PCCC phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

e) Có lực lượng PCCC cơ sở được tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ; có phương án chữa cháy, thoát nạn và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

g) Có hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy, phương tiện PCCC khác, phương tiện cứu người phù hợp với tính chất, đặc điểm của cơ sở; đảm bảo về số lượng, chất lượng và hoạt động theo quy định của Bộ Công an và các tiêu chuẩn về PCCC; có hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy tại cơ sở theo quy định.

h) Có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC theo quy định.

2. Thường xuyên, định kỳ tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC cho người lao động, tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho cán bộ quản lý lao động, an toàn viên và những người làm việc trong môi trường nguy hiểm về cháy, nổ. Thành lập lực lượng PCCC cơ sở, trang bị đủ phương tiện chữa cháy theo quy định và duy trì hoạt động của lực lượng này có hiệu quả.

3. Chỉ đạo tổ chức đoàn thanh niên, hội phụ nữ đưa nội dung PCCC vào chương trình hoạt động để phát động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia; tổ chức

các hoạt động thiết thực hưởng ứng "*Ngày toàn dân PCCC*" và "*Tuần lễ Quốc gia AT VSLĐ- PCCN*".

4. Thường xuyên và định kỳ tự kiểm tra, khắc phục những thiếu về PCCC, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định an toàn về PCCC, thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn những kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC.

5. Khi Cơ sở có thay đổi về tính chất hoạt động và công năng thiết kế có liên quan đến an toàn PCCC thì báo ngay với cơ quan cảnh sát PCCC để hỗ trợ các biện pháp, giải pháp về PCCC.

6. Lập phương án PCCC theo quy định và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, thoát nạn mỗi năm ít nhất một lần.

7. Không để xảy ra cháy hoặc khi có cháy thì dập tắt kịp thời.

8. Phối hợp với các cơ quan cơ sở lân cận, hộ gia đình và chính quyền địa phương sở tại trong việc tổ chức các hoạt động PCCC.

9. Thực hiện lệnh huy động tham gia các hoạt động PCCC của cấp có thẩm quyền.

10. Tổ chức cho các tập thể, cá nhân trong đơn vị ký cam kết thực hiện an toàn PCCC.

**Xác nhận của cơ quan quản lý
nhà nước về PCCC**

HIỆU TRƯỞNG

Nhữ Thị Thủy

UBND XÃ TAM HƯNG
TRƯỜNG MẦM NON TAM HƯNG A

DANH SÁCH
Cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết đảm bảo an toàn
về công tác phòng cháy, chữa cháy
Năm học 2025 - 2026

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	TĐCM	Ký tên	Ghi chú
1	Nhữ Thị Thủy	17/1/1971	H.trưởng	ĐH		
2	Lê Thị Hoan	19/4/1972	P.H.T	ĐH		
3	Nguyễn Thị Liên	03/7/1972	P.H.T	ĐH		
4	Lê Huy Thắng	16/8/1983	NV BV	NH		
5	Tạ Văn Duy	01/4/1993	NVBV	NH		
6	Cao Văn Long	20/11/1988	NVBV	NH		
7	Đỗ Thị Hồng Vân	30/7/1974	G.viên	ĐH		
8	Lê Thị Kim Uyên	03/5/1980	G.viên	ĐH		
9	Lê Thị Hảo	13/12/1972	G.viên	ĐH		
10	Phạm Thị Hằng	25/5/1977	G.viên	ĐH		
11	Nguyễn Thị Thoa	23/5/1972	G.viên	ĐH		
12	Trịnh Thị Nhàn	04/5/1983	G.viên	ĐH		
13	Lê Hồng Thuý	30/10/1991	G.viên	ĐH		
14	Phạm Thị Hương	11/5/1988	G.viên	ĐH		
15	Tào Thị Hiền	12/7/1984	G.viên	ĐH		
16	Ngô Thị Hạnh	22/5/1990	G.viên	ĐH		
17	Tào Thị Nga	01/6/1982	NVND	TCNÃ		
18	Bùi Thị Hiền	27/10/1969	G.viên	ĐH		
19	Lê Thị Toan	05/9/1972	G.viên	TC		
20	Tạ Thị Thu Hiền	01/5/1973	G.viên	ĐH		
21	Đào Thị Tâm	14/7/1973	G.viên	ĐH		
22	Nguyễn Thị Hợp	09/11/1979	G.viên	ĐH		
23	Lê Thị Thu Cúc	08/9/1978	G.viên	ĐH		
24	Nguyễn Thị Hoa	01/9/1979	G.viên	ĐH		
25	Nguyễn Thị Tân	19/4/1981	G.viên	ĐH		
26	Nguyễn Thị Lệ	01/01/1981	G.viên	ĐH		
27	Bùi Thị Ngọc	20/6/1982	G.viên	ĐH		
28	Lê Thị Mỹ	03/10/1982	G.viên	ĐH		
29	Vương Thị Miến	28/01/1982	G.viên	ĐH		
30	Nguyễn Thị Đăng	20/6/1984	G.viên	ĐH		
31	Nguyễn Thị Liên	18/5/1984	G.viên	ĐH		
32	Kiều Bích Thủy	14/11/1986	G.viên	ĐH		
33	Nguyễn Thị Nga	30/6/1986	G.viên	ĐH		
34	Lê Thị Yến	29/5/1986	G.viên	ĐH		

35	Nguyễn Thị Thu Chang	18/3/1986	G.viên	ĐH		
36	Nguyễn Thị Văn	31/8/1985	G.viên	ĐH		
37	Tạ Thị Thủy	01/02/1987	G.Viên	ĐH		
38	Trần Thị Hà	28/10/1987	G.viên	ĐH		
39	Tào Thị Hoa	06/7/1988	G.viên	ĐH		
40	Phùng Thị Thanh	13/01/1989	G.viên	ĐH		
41	Tào Thị Ngân	20/9/1990	G.viên	ĐH		
42	Nhữ Ngọc Ánh	01/7/1991	G.viên	ĐH		
43	Nguyễn T Thanh Dung	14/6/1991	G.viên	ĐH		
44	Bùi Thị Hiền	11/5/1992	G.viên	CĐ		
45	Lã Thị La	09/9/1992	G.viên	ĐH		
46	Nguyễn Thị Nga	26/8/1993	G.viên	ĐH		
47	Nguyễn Ngọc Hà	14/5/1994	G.viên	ĐH		
48	Tạ Thị Phượng	12/7/1973	NVND	TC		
49	Nguyễn Thị Ai Liên	19/9/1977	NVND	CĐ		
50	Nguyễn Thị Tuyền	02/01/1981	NVND	CĐ		
51	Nguyễn Thị Kim Duyên	26/9/1982	NVND	TC		
52	Nguyễn Thị Minh Thư	01/5/1985	NVND	TC		
53	Nguyễn Thị Ly	16/10/1988	NVND	TC		
54	Kiều Thị Yên	11/11/1972	NVND	TC		
55	Bùi Chí Công	04/11/1990	NVBV	NH		

NGƯỜI LẬP BIỂU

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Hoan

Nhữ Thị Thủy

THEO DÕI
VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, BỒI DƯỠNG, HUẤN LUYỆN NGHIỆP VỤ PCCC

[illegible]

**THEO DÕI
TÌNH HÌNH XÂY DỰNG, CHỈNH LÝ, HỌC TẬP, THỰC TẬP
PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY**

[illegible]

THEO DÕI CÔNG TÁC KIỂM TRA VỀ AN TOÀN PCCC

[illegible]

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

* **Chú ý:** Mẫu phương án chữa cháy có thể co giãn số trang tùy theo mức độ nội dung cụ thể.

(1) - **Tên của cơ sở, thôn, ấp, bản, tổ dân phố, khu rừng, phương tiện giao thông cơ giới** đặc biệt ghi theo tên giao dịch hành chính.

(2) - **Sơ đồ mặt bằng tổng thể:** Cần thể hiện rõ các hạng mục, kích thước đường giao thông bên trong và bên ngoài, vị trí nguồn nước chữa cháy, các phía tiếp giáp xung quanh, vị trí lắp đặt máy bơm và các họng chữa cháy (nếu có)

(3) - **Vị trí địa lý:** Ghi rõ các công trình, đường phố, sông, hồ... tiếp giáp.

(4) - **Giao thông bên trong và bên ngoài:** Ghi rõ các tuyến đường bên trong và bên ngoài mà các phương tiện chữa cháy hoạt động hoặc không hoạt động được, khoảng cách đến đơn vị Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quản lý địa bàn.

(5) - **Nguồn nước:** Thống kê tất cả các nguồn nước có thể phục vụ chữa cháy như: bể, hồ, ao, sông, ngòi, kênh, rạch, trụ, bến lấy nước, hồ lấy nước... , ghi rõ khả năng lấy nước vào mùa mưa, mùa khô, lưu ý việc lấy nước hiệu quả; chỉ dẫn vị trí, khoảng cách tới các nguồn nước ở bên ngoài.

(6) - **Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc:** Ghi rõ đặc điểm kiến trúc, xây dựng và bố trí các hạng mục công trình (số đơn nguyên, số tầng, bậc chịu lửa, diện tích mặt bằng, loại vật liệu của các cấu kiện xây dựng chủ yếu như tường, cột, trần, sàn, mái...; phân tích tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục công trình liên quan đến nguy hiểm cháy, nổ; nêu đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các chất cháy chủ yếu: Loại chất cháy, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, vận tốc cháy, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh.

(7) - **Lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ:** Ghi rõ tổ chức, người phụ trách, số lượng đội viên phòng cháy chữa cháy và số người đã qua huấn luyện về PCCC; chủng loại, số lượng, vị trí bố trí phương tiện chữa cháy (chỉ thống kê phương tiện chữa cháy đảm bảo chất lượng theo quy định).

(8) - **Tổ chức lực lượng, phương tiện thường trực chữa cháy hàng ngày:** Ghi rõ việc tổ chức lực lượng, phương tiện có trách nhiệm thường trực sẵn sàng chữa cháy trong và ngoài giờ làm việc (hoặc ban ngày, ban đêm) và lực lượng có thể huy động bổ sung.

(9) - **Giả định tình huống cháy:** Giả định tình huống cháy dễ dẫn đến cháy lan, đám cháy gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, gây khó khăn, phức tạp cho việc chữa cháy, cứu người mà cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được. Ghi rõ thời điểm xảy cháy, điểm xuất phát cháy, nguyên nhân xảy cháy, chất cháy, thời gian cháy tự do, dự kiến khả năng lan truyền của đám cháy và những ảnh hưởng tác động tới việc chữa cháy như: Nhiệt độ, khói, khí độc, sụp đổ công trình...; dự kiến vị trí và số lượng người bị nạn.

(10) - Tổ chức triển khai các biện pháp chữa cháy, nhiệm vụ cụ thể của lực lượng chữa cháy tại chỗ: Ghi rõ nhiệm vụ của từng người, từng bộ phận trong việc báo cháy, cắt điện, triển khai chữa cháy, cứu người, cứu tài sản, đón tiếp các lực lượng được huy động đến, đảm bảo hậu cần cho các lực lượng tham gia chữa cháy trong trường hợp đám cháy kéo dài, bảo vệ hiện trường và khắc phục hậu quả vụ cháy.

(11) - Sơ đồ khu vực cháy và triển khai phương tiện để chữa cháy: Vẽ mặt bằng tổng thể (riêng với nhà nhiều tầng phải có thêm mặt cắt đứng); các công trình, đường phố, sông, hồ... giáp ranh; hướng gió chủ đạo; giao thông nguồn nước bên trong và chỉ dẫn nguồn nước bên ngoài; kích thước công trình, khoảng cách giữa các hạng mục công trình; vị trí đám cháy; bố trí lực lượng triển khai phương tiện để chữa cháy; hướng tấn công chính... (Các ký hiệu, hình vẽ trên sơ đồ thống nhất theo quy định).

(12) - Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy ... Cảnh sát PCCC và CNCH có mặt để chữa cháy: Ghi rõ những nội dung mà người chỉ huy chữa cháy tại chỗ cần chú ý báo cáo tình hình về đám cháy và những việc liên quan với người chỉ huy chữa cháy thuộc cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH, nhiệm vụ tiếp tục tham gia chữa cháy và thực hiện yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy mới này.

(13) - Phương án xử lý một số tình huống cháy đặc trưng: Giả định tình huống cháy xảy ra ở từng khu vực, hạng mục công trình có tính chất nguy hiểm về cháy, nổ khác nhau và việc tổ chức chữa cháy khác nhau; cách ghi nội dung từng tình huống cháy cụ thể tương tự như cách ghi của tình huống cháy lớn phức tạp nhất. Trong đó cần đề cập đến việc xử lý tình huống cháy khi mới phát sinh hay vừa mới phát hiện.

(14) - Bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy: Ghi rõ trường hợp thay đổi có liên quan đến việc tổ chức chữa cháy nhưng chưa đến mức làm thay đổi cơ bản nội dung phương án chữa cháy. Trường hợp có thay đổi lớn cơ bản làm ảnh hưởng đến nội dung phương án thì phải tiến hành xây dựng lại.

(15) - Theo dõi học và thực tập phương án chữa cháy: Ghi rõ việc đã tổ chức học và thực tập các tình huống cháy trong phương án, có sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện đã thực tập và kẹp vào phương án chữa cháy này.

(16) - Chức danh người phê duyệt phương án chữa cháy.

(17) - Chức danh người có trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy.

KÝ HIỆU HÌNH VẼ DÙNG TRONG SƠ ĐỒ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY

	XE CHỮA CHÁY CÓ TẾC		MÁY BƠM RƠ MOỐC
	XE CHỮA CHÁY KHÔNG TẾC (XE BƠM)		MÁY BƠM KHIẾNG TAY
	XE CHỮA CHÁY SÂN BAY		MÁY BƠM NỔI
	XE CHỮA CHÁY RỪNG		ĐƯỜNG VỎI A CHỮA CHÁY
	XE CHỮA CHÁY HOÁ CHẤT		ĐƯỜNG VỎI B CHỮA CHÁY
	XE CHỮA CHÁY XĂNG DẦU, DẦU KHÍ		CUỘN VỎI RU LÒ CHỮA CHÁY
	MÁY BAY CHỮA CHÁY		ỐNG HÚT CHỮA CHÁY
	TÀU CHỮA CHÁY TRÊN SÔNG		GIỎ LỌC NƯỚC
	TÀU CHỮA CHÁY TRÊN BIỂN		LĂNG GIÁ
	XUÔNG, CA NÔ CHỮA CHÁY		LĂNG A
	XE THANG		LĂNG B
	XE NẶNG		LĂNG PHUN BỌT
	XE CHỈ HUY		LĂNG PHUN BỌT ĐỘ NỔ CAO
	XE THÔNG TIN ÁNH SÁNG		LĂNG ĐA TÁC DỤNG
	XE TRẠM BƠM		LĂNG HƯƠNG SEN
	XE CHỖ NƯỚC		BÌNH CHỮA CHÁY XÁCH TAY BẰNG NƯỚC
	XE CHỖ PHƯƠNG TIỆN		BÌNH CHỮA CHÁY XÁCH TAY BẰNG BỘT ABC
	XE CHỖ NGƯỜI THAM GIA CHỮA CHÁY		BÌNH CHỮA CHÁY XÁCH TAY DÙNG KHÍ CO ₂
	XE CHỖ HOÁ CHẤT		ĐẦU NỐI HỖN HỢP
	XE CẤP CỨU SỰ CỐ		BA CHẠC
	XE HÚT KHÓI		HAI CHẠC
	XE KỸ THUẬT		EZECTƠ
			TRỤ NƯỚC CHỮA CHÁY LOẠI NỔI
			TRỤ NƯỚC CHỮA CHÁY LOẠI NGẦM
			CỘT LẤY NƯỚC
			BC-10 BỀ CÁT 10M3

NHỮNG SỐ ĐIỆN THOẠI CẦN THIẾT

1- Báo Cháy: **114**

2- Đơn vị chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ quản lý địa bàn sở tại:

Đội chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 33: **024.33242114**

3- Chính quyền địa phương sở tại:

4- Đơn vị công an gần nhất:

5- Các đội PC&CC cơ sở, dân phòng lân cận:

+

+

+

+

6- Điện lực:

7- Cấp nước:

8- Y tế: